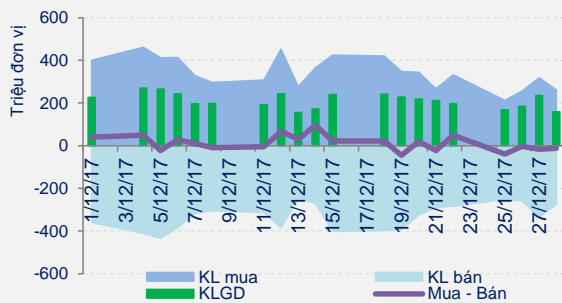
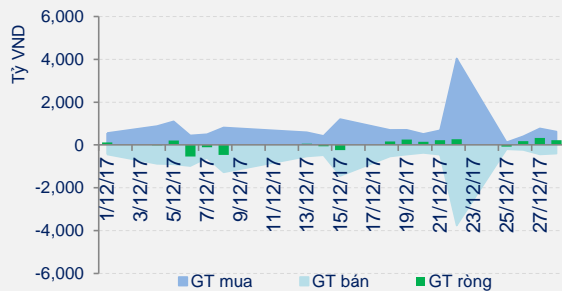


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/12/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	976.72	116.41
% Thay đổi	↑ 0.85%	↑ 0.72%
KLGD (CP)	158,614,926	54,030,581
GTGD (tỷ đồng)	4,313.66	825.62
Tổng cung (CP)	274,144,830	85,206,500
Tổng cầu (CP)	261,044,790	85,083,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,374,840	271,391
KL mua (CP)	13,749,740	606,580
GTmua (tỷ đồng)	624.53	15.56
GT bán (tỷ đồng)	404.18	5.98
GT ròng (tỷ đồng)	220.35	9.58

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -1.08%	13.4	2.5	3.2%
Công nghiệp	↑ 0.20%	20.8	6.4	18.2%
Dầu khí	↓ -0.01%	21.1	3.6	7.5%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.60%	22.4	5.6	4.0%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.70%	15.7	3.6	2.6%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.12%	23.3	8.2	10.2%
Ngân hàng	↑ 1.51%	15.1	2.2	21.1%
Nguyên vật liệu	↑ 1.54%	10.7	2.1	9.5%
Tài chính	↓ -0.44%	26.9	4.2	20.9%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.05%	16.0	3.8	2.7%
VN - Index	↑ 0.85%	19.1	5.4	97.1%
HNX - Index	↑ 0.72%	14.3	2.4	2.9%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp nối đà tăng điểm trong phiên hôm nay với thanh khoản ở mức trung bình và độ rộng thị trường khá tốt. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,26 điểm (+0,85%) lên 976,72 điểm; HNX-Index tăng 0,83 điểm (+0,72%) lên 116,41 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm nhẹ và ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 5.304 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 214 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 707 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 305 mã tăng, 126 mã tham chiếu, 219 mã giảm. Thị trường giao dịch trong sắc xanh ngay từ đầu phiên với diễn biến giằng co và đi ngang trên mốc tham chiếu trong suốt phiên sáng; về chiều, lực cầu mạnh dần ở một số trụ cột đã kéo thị trường tăng khá mạnh. Những cổ phiếu ảnh hưởng tích cực nhất đến các chỉ số như VCB (+3%), CTG (+4,1%), VNM (+0,8%), BID (+1,4%), VJC (+1,8%), PLX (+1,1%), MSN (+0,9%), HPG (+0,9%), VIC (+0,3%), ACB (+0,8%), VCS (+1,3%). Chiều ngược lại, chỉ có vài mã lớn là điều chỉnh như SAB (-1,2%), VRE (-1,2%), GAS (-0,1%). Cổ phiếu chứng khoán đi lên mạnh mẽ theo đà tăng của thị trường với SSI (+3,4%), VND (+7%), SHS (+5,5%), CTS (+3%), HCM (+1,3%), MBS (+2,1%). Các cổ phiếu bất động sản-xây dựng cũng tăng điểm tích cực HQC (+1,1%), HBC (+1,8%), LDG (+2,3%), PDR (+0,6%), QCG (+2,9%), NVL (+1,3%), NDN (+1,9%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Nhóm Large Cap (+1,45%) tiếp tục được kéo tăng mạnh trong phiên hôm nay, từ đó giúp đẩy chỉ số VN-Index vượt đỉnh cũ, đây là mức cao nhất của chỉ số từ tháng 1/2008 đến nay. Mục tiêu trong thời gian tiếp theo của VN-Index có thể là ngưỡng 993 điểm tương ứng với mức cao nhất của tháng 12/2007. Nhóm Mid Cap (+0,67%) và Small Cap (-0,57%) thì lại có sự phân hóa khá rõ nét do dòng tiền chọn lọc khá kỹ và cả hai chỉ số này chủ yếu chỉ dao động quanh mốc tham chiếu trong phiên hôm nay. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của VN-Index và HNX-Index tiếp tục là Tích cực với các ngưỡng kháng cự được nâng lên lần lượt tại 980 điểm và 116,8 điểm. Hai ngưỡng này có thể được thử thách trong phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch cuối cùng của năm 2017, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để thử thách ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 980 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn tiếp tục giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong danh mục.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/12/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên giao dịch, với mức đáy trong phiên tại 967,73 điểm. Ngay sau đó, lực cầu mạnh mẽ ở nhóm vốn hóa lớn giúp chỉ số quay trở lại tăng điểm, đà tăng mạnh dần về phiên chiều, với mức đỉnh trong phiên tại 978,65 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 8,26 điểm (+0,85%) lên 976,72 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.600 đồng, CTG tăng 950 đồng, VNM tăng 1.700 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 3.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ vào đầu phiên sáng, với mức thấp nhất trong phiên tại 115,55 điểm. Ngay sau đó, lực mua mạnh dần lên kéo chỉ số trở lại sắc xanh và đà tăng được duy trì tốt đến hết phiên, giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,83 điểm (+0,72%) lên 116,41 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 300 đồng, NTP tăng 3.000 đồng, VCS tăng 3.000 đồng. Ở chiều ngược lại, SEB giảm 4.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 210,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 5,8 triệu cổ phiếu. VCB là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 36,6 tỷ đồng tương ứng với 678 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là BVH với 20 tỷ đồng tương ứng với 300 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, SSI là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 30,7 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 9,48 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 330 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 5,2 tỷ đồng tương ứng với 222 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 177 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,7 tỷ đồng tương ứng với 25 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Dự trữ ngoại hối 51,5 tỷ USD, ngày mua kỷ lục 3,6 tỷ USD

Tại phiên họp cuối năm đánh giá về công tác điều hành giá năm 2017, Phó thống đốc Nguyễn Thị Hồng cho biết, năm 2017 Ngân hàng Nhà nước đã nâng mức dự trữ ngoại hối lên kỷ lục mới, đạt tới 51,5 tỷ USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ năm liên tiếp và hiện đã vượt mức đỉnh cũ, khối lượng khớp lệnh chỉ ở mức thấp với 143 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 957-964 điểm (MA10-20) và ngưỡng kháng cự tâm lý tiếp theo tại 980 điểm. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 906 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 799 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để thử thách ngưỡng tâm lý tiếp theo tại 980 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trong phiên thứ tư liên tiếp, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với 43 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 113,9-114,5 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 116,8 điểm (đỉnh phiên 4/12). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số vẫn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 110 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 101,2 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index có thể tiếp tục tăng điểm để thử thách lại ngưỡng kháng cự tương ứng với đỉnh cũ tại 116,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,47 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 30.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 7 đồng

Ngày 28/12 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.426 đồng (giảm 7 đồng).

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,4 USD/ounce tương ứng 0,34% lên 1.295,8 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,3 điểm tương ứng với 0,32% xuống 92,36 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1945 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3453 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 112,73 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

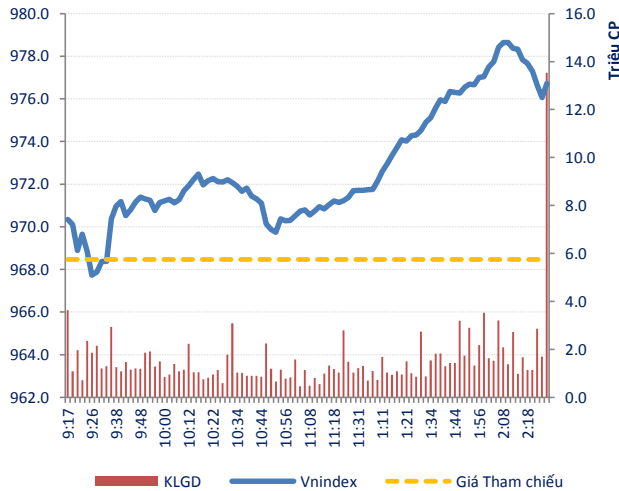
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,17 USD/thùng tương ứng với 0,29% lên 59,81 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

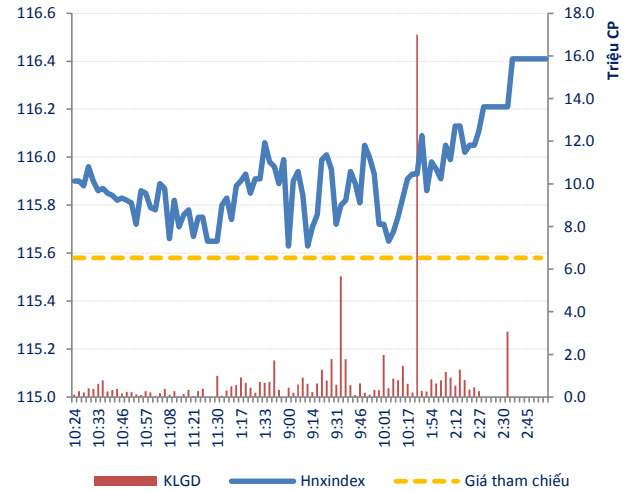
Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/12, chỉ số Dow Jones tăng 28,09 điểm tương ứng 0,11% lên 24.774,3 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 3,09 điểm tương ứng 0,04% lên 6.939,34 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 2,12 điểm tương ứng 0,08% lên 2.682,62 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

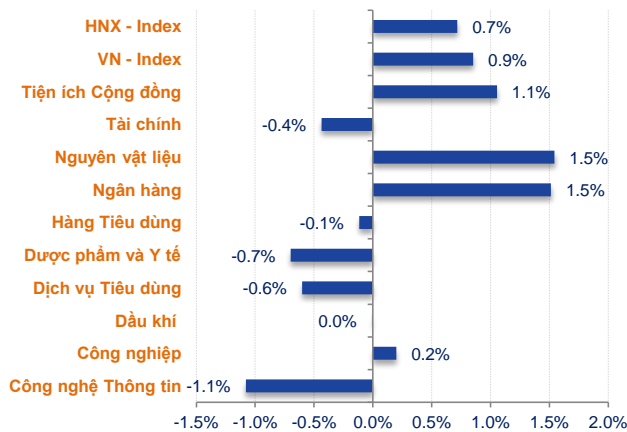
KLGD và VN-Index trong phiên



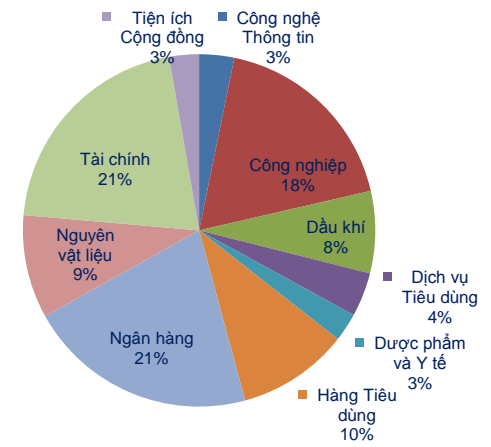
KLGD và HNX-Index trong phiên



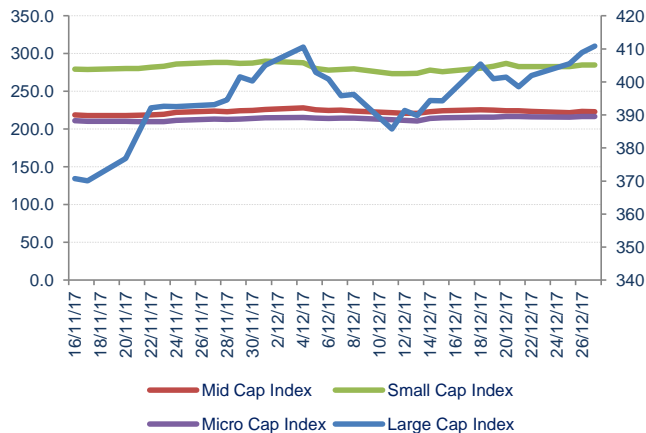
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



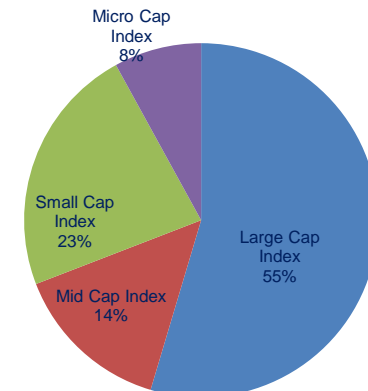
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HAG	1,250,780	SSI	1,075,950
2	STB	867,200	VIC	169,830
3	VCB	678,170	KBC	135,990
4	E1VFN30	610,680	KDH	106,680
5	VND	522,300	NTL	80,040

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	221,800	THT	62,619
2	VGC	177,100	VE1	31,300
3	CIA	24,000	SPI	30,000
4	VHL	21,513	KVC	29,400
5	SD2	21,500	NTP	24,700

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
MBB	25.10	25.65	↑ 2.19%	10,532,260
STB	12.85	12.95	↑ 0.78%	9,855,626
SSI	27.70	28.65	↑ 3.43%	6,566,090
FLC	6.96	6.97	↑ 0.14%	6,342,680
ASM	10.60	10.60	→ 0.00%	4,980,710

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.20	9.20	→ 0.00%	7,933,861
PVS	23.60	23.80	↑ 0.85%	7,489,552
ACB	36.50	36.80	↑ 0.82%	6,474,848
OCH	6.40	7.00	↑ 9.38%	5,390,155
SHS	19.90	21.00	↑ 5.53%	2,364,012

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PAN	33.60	35.95	2.35	↑ 6.99%
KPF	25.05	26.80	1.75	↑ 6.99%
NAV	5.45	5.83	0.38	↑ 6.97%
VND	24.40	26.10	1.70	↑ 6.97%
BMP	79.00	84.50	5.50	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCR	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PCN	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
L44	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
VTL	25.10	27.60	2.50	↑ 9.96%
CKV	16.10	17.70	1.60	↑ 9.94%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SSC	68.80	64.00	-4.80	↓ -6.98%
TDW	24.95	23.25	-1.70	↓ -6.81%
TDG	13.25	12.35	-0.90	↓ -6.79%
GTA	15.70	14.65	-1.05	↓ -6.69%
STK	19.70	18.40	-1.30	↓ -6.60%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSQ	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
HTC	28.00	25.20	-2.80	↓ -10.00%
PIV	8.20	7.40	-0.80	↓ -9.76%
VTJ	9.30	8.40	-0.90	↓ -9.68%
SAP	7.30	6.60	-0.70	↓ -9.59%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	10,532,260	13.8%	2,078	12.3	1.6
STB	9,855,626	3250.0%	380	34.1	1.0
SSI	6,566,090	10.9%	1,862	15.4	1.6
FLC	6,342,680	6.5%	862	8.1	0.5
ASM	4,980,710	6.0%	672	15.8	0.9

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	7,933,861	10.2%	1,253	7.3	0.7
PVS	7,489,552	7.1%	1,897	12.5	1.0
ACB	6,474,848	12.6%	1,882	19.6	2.4
OCH	5,390,155	-6.6%	(356)	-	1.3
SHS	2,364,012	23.9%	2,917	7.2	1.5

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PAN	↑ 7.0%	10.6%	3,062	11.7	1.5
KPF	↑ 7.0%	2.4%	257	104.3	2.5
NAV	↑ 7.0%	-5.5%	(549)	-	0.6
VND	↑ 7.0%	20.7%	3,051	8.6	1.7
BMP	↑ 7.0%	18.0%	5,265	16.0	2.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VCR	↑ 10.0%	2.4%	209	15.8	0.4
PCN	↑ 10.0%	-28.3%	(2,434)	-	0.4
L44	↑ 10.0%	-24.0%	(1,753)	-	0.3
VTL	↑ 10.0%	10.2%	1,092	25.3	2.9
CKV	↑ 9.9%	6.2%	1,300	13.6	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	1,250,780	3.8%	788	9.5	0.5
STB	867,200	3.0%	380	34.1	1.0
VCB	678,170	15.8%	2,261	23.9	3.6
V1VFN3	610,680	N/A	N/A	N/A	N/A
VND	522,300	20.7%	3,051	8.6	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	221,800	7.1%	1,897	12.5	1.0
VGC	177,100	12.0%	1,901	13.8	1.9
CIA	24,000	34.5%	4,006	16.0	4.0
VHL	21,513	23.2%	7,100	7.5	2.5
SD2	21,500	-1.8%	(256)	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	297,802	43.2%	7,152	28.7	12.4
VIC	204,159	4.3%	737	105.1	7.4
VCB	194,639	15.8%	2,261	23.9	3.6
GAS	188,847	21.6%	4,691	21.0	4.8
SAB	159,807	31.5%	6,966	35.8	10.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,281	12.6%	1,882	19.6	2.4
VCS	18,960	59.6%	13,163	18.0	8.9
VGC	11,187	12.0%	1,901	13.8	1.9
PVS	10,631	7.1%	1,897	12.5	1.0
SHB	10,297	10.2%	1,253	7.3	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	2.49	12.3%	2,008	12.1	1.4
PXS	2.18	4.8%	651	16.3	0.8
DAT	2.09	6.3%	664	34.5	1.9
BVH	2.02	10.5%	2,200	30.8	3.4
HCM	1.92	17.8%	3,444	17.5	3.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PCG	3.17	-1.5%	(163)	-	1.1
HKB	2.76	-1.7%	(187)	-	0.3
VIG	2.71	-0.7%	(43)	-	0.5
VE1	2.63	-16.9%	(1,398)	-	2.3
DPS	2.49	1.8%	190	11.1	0.2



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
